

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3831/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/NĐ-CP ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3519/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa; Công văn số 4259/UBND-CN ngày 24/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án và bổ sung kinh phí phát sinh dự án Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4835/SXD-HĐXD ngày 01/9/2017 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa *(kèm theo hồ sơ)*,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa với những nội dung sau:

1. Khái quát dự án:

Dự án Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3519/QĐ-UBND ngày 26/10/2012; tổng mức đầu tư 76.414,0 triệu đồng (Chi phí xây lắp 52.121,0

triệu đồng; chi phí thiết bị 8.970,0 triệu đồng; chi phí bồi thường GPMB 2.420,0 triệu đồng; chi phí quản lý dự án 1.118,0 triệu đồng; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng 4.211,0 triệu đồng; chi phí khác 627,0 triệu đồng; chi phí dự phòng 6.947 triệu đồng).

2. Lý do điều chỉnh:

Thực hiện theo nội dung Công văn số 4259/UBND-CN ngày 24/4/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án và bổ sung kinh phí phát sinh dự án Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa.

3. Nội dung điều chỉnh:

- Bổ sung dầm thang, dầm móng, thép, thép hộp gia cường vách kính, mái sảnh tầng 2, đường ống cấp nước từ vị trí cấp nước của thành phố đến công trình, cây xanh sân vườn, khối lượng dự toán tính thiếu so với thiết kế bản vẽ thi công; điều chỉnh, bổ sung một số vị trí tường xây, cửa đi, cửa sổ, vách thạch cao; điều chỉnh công chính từ cửa sắt hộp thành cửa xếp inox tự động; điều chỉnh ốp khối chân đế công trình, ốp cột cổng bằng đá granite, một phần sân bê tông thành vỉa hè lát đá, đường quanh tường rào thành lát đá băm đục nhám.

- Nguồn vốn: Đầu tư hạng mục bổ sung từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (nguồn từ chuyển đổi mục đích sử dụng trụ sở của Báo Thanh Hóa hiện nay theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và từ nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung).

4. Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 80.055.499.000 đồng; trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	58.627.476.960	đồng;
- Chi phí thiết bị	:	11.097.829.000	đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB	:	3.039.244.500	đồng;
- Chi phí QLDA	:	1.111.351.994	đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	3.983.494.857	đồng;
- Chi phí khác	:	2.064.390.440	đồng;
- Dự phòng	:	131.711.656	đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

5. Các nội dung khác: Thực hiện theo Quyết định số 3519/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa.

Điều 2. Ủy quyền cho Tổng biên tập Báo Thanh Hóa (Chủ đầu tư) tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán chi tiết các hạng mục điều chỉnh, bổ sung theo quy định; đồng thời, tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

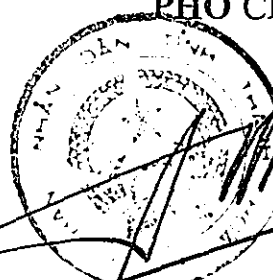
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Báo Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.(M10.2)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH

Dự án: Tòa nhà Báo Thanh Hóa và Trung tâm Báo chí thành phố Thanh Hóa

(Kèm theo Quyết định số : 3834/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung chi phí	TMDT theo Quyết định số 3519/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng mức đề nghị điều chỉnh	Chênh lệch Tăng(+); giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)
	Tổng mức đầu tư (I+II+III+IV+V+VI)	76.414.000.000	80.055.499.407	3.641.499.407
I	Chi phí xây dựng	52.121.000.000	58.627.476.960	6.506.476.960
1	Nhà làm việc (khối 09 tầng + khối 03 tầng)	45.892.000.000	47.703.192.735	1.811.192.735
2	Nhà thường trực	130.000.000	468.696.072	338.696.072
3	Nhà để xe	220.000.000	296.562.028	76.562.028
4	Nhà để máy phát điện + trạm bơm	96.000.000	186.300.604	90.300.604
5	Cổng, hàng rào, cột cờ, biển hiệu công trình	690.000.000	1.846.229.189	1.156.229.189
6	San nền	564.600.000	871.614.055	307.014.055
7	Sân đường nội bộ	1.007.600.000	1.556.494.724	548.894.724
8	Cấp điện ngoài nhà (bao gồm cả TBA)	1.700.000.000	3.381.461.142	1.681.461.142
9	Cấp, thoát nước ngoài nhà	1.000.000.000	1.637.022.196	637.022.196
10	Phòng chống mối công trình	660.000.000	392.000.000	-268.000.000
11	Cây xanh, thảm cỏ	160.800.000	287.904.216	127.104.216
II	Chi phí thiết bị	8.970.000.000	11.097.829.000	2.127.829.000
1	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	1.190.000.000	419.760.000	-770.240.000
2	Hệ thống điều hòa không khí	4.950.000.000	7.583.326.000	2.633.326.000
3	Hệ thống mạng lan, điện thoại	880.000.000	644.743.000	-235.257.000
4	Máy phát điện dự phòng	300.000.000	900.000.000	600.000.000
5	Thang máy	1.650.000.000	1.550.000.000	-100.000.000
III	Chi phí bồi thường GPMB	2.420.000.000	3.039.244.500	619.244.500
IV	Chi phí quản lý dự án	1.118.000.000	1.111.351.994	-6.648.006
V	Chi phí tư vấn ĐTXD	4.211.000.000	3.983.494.857	-227.505.143
1	Chi phí khảo sát xây dựng	400.000.000	581.261.000	181.261.000
2	Chi phí lập dự án đầu tư	252.900.000	252.900.000	
3	Chi phí TKBVTC và Dự toán	1.318.700.000	1.386.568.806	67.868.806
4	Chi phí thẩm tra TKBVTC, dự toán	140.700.000	148.845.232	8.145.232
5	Chi phí tư vấn lựa chọn nhà thầu xây dựng	78.300.000	84.734.000	6.434.000
6	Chi phí tư vấn lựa chọn nhà thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị	25.700.000	22.207.717	-3.492.283
7	Chi phí giám sát thi công xây dựng	1.005.900.000	1.156.975.583	151.075.583
8	Chi phí giám sát thi công lắp đặt thiết bị	60.500.000	52.230.694	-8.269.306
9	Chi phí kiểm tra, chứng nhận sự phù hợp chất lượng công trình	352.100.000	0	-352.100.000

TT	Nội dung chi phí	TMDT theo Quyết định số 3519/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	Tổng mức đề nghị điều chỉnh	Chênh lệch Tăng(+); giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)
10	Chi phí kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực	52.600.000	0	-52.600.000
11	Chi phí giám sát đánh giá dự án	223.600.000	235.571.825	11.971.825
12	Chi phí thực hiện một số công việc khác (thẩm định giá,...)	300.000.000	62.200.000	-237.800.000
VI	Chi phí khác	627.000.000	2.064.390.440	1.437.390.440
1	Nền tính thử tải cọc	135.000.000	335.584.752	200.584.752
2	Rà phá bom mìn	26.300.000	116.620.000	90.320.000
3	Lệ phí thẩm định dự án	11.100.000	11.520.000	420.000
4	Chi phí kiểm toán công trình	200.600.000	208.430.000	7.830.000
5	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	64.600.000	67.120.000	2.520.000
6	Bảo hiểm công trình	183.300.000	172.566.607	-10.733.393
7	Thẩm định KQĐT	6.100.000	8.875.081	2.775.081
8	Chi phí ứng vốn Quỹ phát triển đất		1.143.674.000	1.143.674.000
VII	Chi phí dự phòng	6.947.000.000	131.711.656	-6.815.288.344